VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

25

Số: 3048/CV-CNVPĐKĐĐ
Về việc phối hợp giải quyết hồ sơ Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân phường Đăk Bla.

Ngày 22/7/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII tiếp nhận hồ sơ Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp của ông(bà): Ngô Văn Khiêt - Nguyễn Thị Phương Hoa, hiện đang sử dụng đất tại thửa đất số: 239(100 cũ), tờ bản đồ số: 6 (02 cũ), địa chỉ thửa đất: Đường Dương Đình Nghệ, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi *(phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum cũ)*.

Hồ sơ có mã số: **H48.103.24.10-260722-0045**.

Thời gian hẹn trả kết quả: 19/8/2026

1. Thành phần hồ sơ.

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất (*Mẫu số 18);*
- Phiếu do đạc chỉnh lý thửa đất, bản trích đo và các phụ lục kèm theo.
- Bản gốc Giấy chứng nhận số phát hành: C 132591
- Thông báo số 1791/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 05/8/2026 gửi Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi *(kèm theo chứng từ hoá đơn giá trị gia tăng số 646 ngyaf 11/8/20226 về việc đăng tin 03 lần đối với hồ sơ nhận chuyển nhượng của ông Ngô Văn Khiết).*
- Các giấy tờ có liên quan có trong hồ sơ

Căn cứ Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Quy định phân cấp cho cơ quan, người có thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trên cơ sở kế thừa Biên bản xác minh năm 2025 và các giấy tờ của UBND phường Lê Lợi trước đây đã thiết lập đối với hồ sơ nêu trên. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai gửi toàn bộ hồ sơ đến UBND phường Đăk Bla, đề nghị rà soát lại toàn bộ hồ sơ và quá trình diễn biến của hồ sơ trước và sau sát nhập để hoàn thiện các nội dung cần thiết đảm bảo chặt chẽ tính pháp lý theo thẩm quyền:

- Niêm yết công khai hồ sơ chuyển quyền: Tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường và hội trường tổ dân phố nơi có đất về việc làm thủ tục cấp GCN cho ông Ngô Văn Khiết. Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày theo quy định xử lý trường hợp không rõ địa chỉ người chuyển quyền.

- Xác minh và lập biên bản kết thúc niêm yết: Sau khi hết thời hạn 30 ngày công khai, UBND phường tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai, xác nhận rõ có hay không có đơn thư khiếu nại, tranh chấp liên quan đến thửa đất.

- Xác định lại loại đất đối với phần diện tích đất cũ: Căn cứ khoản 2 Điều 20 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP (đối với GCN cấp trước ngày 01/7/2004 ghi loại đất là "Thổ cư"), UBND phường cần phối hợp rà soát các tài liệu địa chính qua các thời kỳ để xác định hạn mức đất ở và làm rõ loại đất tương ứng theo hệ thống phân loại đất hiện nay.

Xác nhận nguồn gốc phần diện tích 50,2m² tăng thêm trên cơ sở kế thừa Biên bản xác minh năm 2025, UBND phường tiếp tục khẳng định bằng văn bản về việc phần diện tích tăng thêm do đo đạc thiếu trước đây, hiện trạng gia đình ông đang sử dụng ổn định, không vi phạm pháp luật đất đai và phù hợp với quy hoạch tại địa phương.

Đề nghị UBND phường Đăk Bla phúc đáp bằng văn bản đối với các nội dung đã nêu trên để có đủ cơ sở chuyển hồ sơ đến cơ quan Thuế và các cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ.

Việc giải quyết thủ tục hành chính có quy định thời gian cụ thể. Kính đề nghị UBND phường Đăk Bla quan tâm, phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (biết);*
- *Ông(bà): Ngô Văn Khiết (biết);*
- *Lưu VT, HS.*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

Trần Việt Anh

VPĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VPĐKĐĐ
KHU VỰC VIII

Số: 1791/TB - CNVPĐKĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Ngô Văn Khiết bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII nhận được hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*(Giấy chứng nhận)* của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, địa chỉ thường trú: Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi. thửa đất có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng bằng giấy viết tay ngày 08/6/1994 giữa Bà Trần Thị Bông và ông Ngô Văn Khiết đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591, số vào sổ 01019, cấp ngày 25/9/1990, mang tên bà Trần thị Bông, tại thửa đất số 100 (thửa đất mới 239), tờ bản đồ 02(tờ bản đồ mới 06), diện tích tại Giấy chứng nhận: 482m^2 đất thổ cư, diện tích đo đạc lại: 532.2m^2, địa chỉ thửa đất: đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi (trước đây là xã Đoàn Kết, thị xã Kon Tum, tỉnh Gia Lai - Kon Tum), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum *(nay là phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi).*

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII thông báo cho bà Trần Thị Bông và những người có quyền lợi liên quan được biết.

Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp, kiến nghị liên quan đến thửa đất nêu trên thì Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cho ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa theo quy định.

(Thông báo này thay thế cho thông báo số 1318/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 20/6/2025).

Nơi nhận:
- Đài phát thanh truyền hình tỉnh Quảng Ngãi (đ/b);
- Ông Ngô Văn Khiết (đ/b);
- Bà Trần Thị Bông(biết).
- UBND phường Đăk Bla(đ/b)
- Lưu VT- CNVPĐKĐĐ.

P.GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

Trần Việt Anh

Mẫu số 08

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đã gọi 29/1

Số: ..178../TB-CNVPĐKĐĐK

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO TRẢ HỒ SƠ

Ngày 06/01/2026, quầy Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII, nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi *(địa điểm 2)* tiếp nhận hồ sơ cấp đổi tăng - CN theo điều 42 của ông Ngô Văn Khiết, địa chỉ: phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

Mã số hồ sơ: H48.103.24.10-260106-0015; thời gian hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày 24/2/2026.

Qua xem xét, thẩm định hồ sơ nêu trên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII nhận thấy hồ sơ của ông Ngô Văn Khiết không đủ điều kiện để được giải quyết theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

Qua kiểm tra hồ sơ, nhận thấy việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị Bông năm 1990 phát hiện có sai sót, cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Luật đất đai năm 1987, Nghị định số Nghị định số 30-HĐBT ngày 23-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng về thi hành Luật Đất đai; Quyết định số 201-QĐ/ĐKTK ngày 14/7/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất: xác định không có quy định về mục đích sử dụng đất là: Thổ cư.

Căn cứ Thông tư số 302-TT/ĐKTK ngày 28/10/1989 của Tổng cục Quản lý ruộng đất, hướng dẫn thi hành Quyết định về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xác định: Việc ghi mục đích sử dụng đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591 đã cấp ngày 25/9/1990 là không đúng quy định.

Theo quy định tại mục V.2.đ Thông tư số 302-TT/ĐKTK:

- Cột 4 "mục đích sử dụng":

"+ Đối với tổ chức: ghi theo 4 loại đất chính đã được xác định trong luật: đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất chuyên dùng, đất khu dân cư. Trong đó: đất nông nghiệp có thể ghi chi tiết hơn như: đất trồng cây hàng năm; đất trồng cây lâu năm; mặt nước đang sử dụng vào nông nghiệp; đồng cỏ đang dùng vào chăn nuôi... ***đất khu dân cư được ghi chi tiết hơn: đất ở****, đất nông nghiệp trong khu dân cư, đất lâm nghiệp trong khu dân cư, đất chuyên dùng trong khu dân cư...)".*

Đề nghị ông Ngô Văn Khiết liên hệ đến cơ quan cấp có thẩm quyền (*UBND phường Đăk Bla)* để được hướng dẫn giải quyết nội dung trên theo quy định.

Mặt khác theo sơ đồ tại đơn xin sang nhượng đất vườn ngày 8/6/1994 thể hiện vị trí đất không đúng vị trí với giấy chứng nhận số A 132591 đã cấp cho bà Trần Thị Bông ngày 25/9/1990.

Năm 1990 Bà Trần Thị Bông được cấp giấy chứng nhận số A 132591 nhưng các thông tại giấy sang nhượng ngày 08/9/1994 thể hiện thông tin về thửa đất không trùng khớp với giấy chứng nhận đã cấp số A 132591.

Mời ông Ngô Văn Khiết đăng nhập tài khoản định danh điện tử và truy cập vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia để biết thông tin (đối với hồ sơ nộp trực tuyến) hoặc đến (hoặc liên hệ) tại quầy tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi *(địa điểm 2)* để nhận lại hồ sơ (đối với hồ sơ nộp trực tiếp/qua bưu chính) *(Kèm theo toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (địa điểm 2)*

.

Nơi nhận:
- Ông Ngô Văn Khiết;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Lưu: VT- VPĐKĐĐ

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN
(Ký/ký số, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

Trần Việt Anh

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI **TỈNH QUẢNG NGÃI** CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1413 /TB-CNVPĐKĐĐ	*Quảng Ngãi, ngày 9 tháng 7 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc trả lời đơn phản ánh, kiến nghị của ông Ngô Văn Khiết

Kính gửi: Ông Ngô Văn Khiết (Số điện thoại: 0793698692)
Địa chỉ thường trú: Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi tại Văn bản số 2513/VPĐKĐĐ-ĐKCGCN ngày 03/7/2026 "Về việc giải quyết hồ sơ cho công dân, trường hợp của ông Ngô Văn Khiết". Sau khi nghiên cứu nội dung đơn, kiểm tra hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, đối chiếu Giấy chứng nhận đã cấp và căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII trân trọng thông báo kết quả xem xét như sau:

I. Nội dung kiến nghị:

Ông Ngô Văn Khiết kính đề nghị các cơ quan thẩm quyền, cơ quan chuyên môn rà soát, kiểm tra, hướng dẫn cụ thể quy trình để ông hoàn thành việc đăng ký biến động, sang tên quyền sử dụng đất hợp pháp *(biến động đăng ký quyền sử dụng đất từ tên bà Trần Thị Bông sang tên ông Ngô Văn Khiết).*

II. Kết quả kiểm tra, rà soát và diễn biến quá trình hồ sơ:

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591 do UBND thị xã Kon Tum cấp ngày 25/9/1990 cho bà Trần Thị Bông, đối với thửa đất số 100, tờ bản đồ số 02, diện tích 482m², mục đích sử dụng: thổ cư, thời hạn sử dụng: lâu dài tại phường Lê Lợi (trước đây là xã Đoàn Kết, thị xã Kon Tum, tỉnh Gia Lai-Kon Tum), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum *(nay là phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi)*. Ngày 08/6/1994 gia đình ông Ngô Văn Khiết nhận chuyển nhượng lại thửa đất nêu trên *(giấy viết tay có xác nhận của UBND xã Đoàn Kết cũ xác nhận ngày 30/6/1994)*.

Năm 2023: Ông Khiết lập thủ tục trích đo địa chính và nộp hồ sơ đăng ký biến động, cấp đổi GCNQSDĐ do thay đổi diện tích tăng- chuyển quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.

Ngày 17/04/2025: UBND phường Lê Lợi *(nay là UBND phường Đăk Bla)* có Văn bản số 98/UBND-TH xác nhận hộ ông Khiết sử dụng đất ổn định, không vi phạm pháp luật, không tranh chấp. Phần diện tích tăng thêm 50,2 m² là do đo đạc thiếu trước đây, hiện trạng làm đất trồng cây hàng năm khác.

Ngày 28/05/2025: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai (VPĐKĐĐ) thành phố Kon Tum *(nay là Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VIII)* ra Công văn số 588/CV-CNVPĐKĐĐ yêu cầu UBND phường Lê Lợi đăng tin 3 lần trên phương tiện thông tin đại chúng do không rõ địa chỉ bà Bông *(bên chuyển quyền)*. Tuy nhiên, việc đăng tin này chưa được thực hiện.

Ngày 29/01/2026: Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VIII ban hành Thông báo số 178/TB-CNVPĐKĐĐ trả hồ sơ của ông Khiết vì không đủ điều kiện giải quyết.

III. Trả lời nội dung kiến nghị:

1. Về việc trả hồ sơ theo Thông báo số 178/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 29/01/2026:

Qua kiểm tra hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII xác định hồ sơ chưa đủ cơ sở để giải quyết đăng ký biến động quyền sử dụng đất do một số nội dung cần được làm rõ, cụ thể:

Về loại đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591 cấp ngày 25/9/1990: Giấy chứng nhận thể hiện mục đích sử dụng đất là "thổ cư". Theo quy định hiện hành và yêu cầu chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đất đai, cần xác định, làm rõ loại đất tương ứng theo hệ thống phân loại đất hiện nay để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính và giải quyết thủ tục theo quy định.

Về giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 08/6/1994: Qua đối chiếu giữa giấy tờ chuyển nhượng, Giấy chứng nhận đã cấp và kết quả trích đo địa chính năm 2023, một số thông tin về vị trí, hình thể thửa đất chưa có cơ sở xác định thống nhất. Do đó, cần bổ sung tài liệu hoặc thực hiện các thủ tục xác nhận theo quy định để làm rõ đối tượng chuyển nhượng và thửa đất nhận chuyển quyền.

2. Về hướng dẫn thực hiện thủ tục đăng ký biến động:

Ngày 31/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội. Theo khoản 2 Điều 20 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP, đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trước ngày 01/7/2004 có ghi các loại đất như "thổ cư", "thổ tập trung", "làm nhà ở", "đất ở + vườn" và các ký hiệu tương tự thì được xem xét xác định lại loại đất theo quy định hiện hành.

Đề nghị ông Ngô Văn Khiết nộp hồ sơ đăng ký biến động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi (cơ sở 2). Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII sẽ phối hợp với UBND phường Đăk Bla và các cơ quan có liên quan để rà soát, xác định loại đất, hoàn thiện hồ sơ địa chính và giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Về việc hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

Để có cơ sở giải quyết thủ tục đăng ký biến động, đề nghị ông Ngô Văn Khiết thực hiện một trong các phương án sau:

a) Trường hợp liên hệ được với bà Trần Thị Bông hoặc người thừa kế hợp pháp của bà Trần Thị Bông

Các bên lập văn bản xác nhận, sửa đổi, bổ sung hoặc ký kết lại hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, trong đó xác định rõ vị trí, ranh giới, hình thể thửa đất chuyển nhượng phù hợp với hiện trạng sử dụng đất và bản trích đo địa chính ngày 24/11/2023. Văn bản phải được công chứng hoặc chứng thực theo quy định.

b) Trường hợp không xác định được địa chỉ hoặc không liên hệ được với bà Trần Thị Bông

Ông Ngô Văn Khiết lập văn bản cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nguồn gốc, quá trình nhận chuyển nhượng và tính chính xác của thửa đất nhận chuyển quyền theo hiện trạng sử dụng đất và bản trích đo địa chính ngày 24/11/2023.

Trên cơ sở hồ sơ do công dân cung cấp, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII sẽ phối hợp với UBND phường Đăk Bla thực hiện niêm yết công khai và đăng tin theo quy định để xác minh, làm rõ thông tin liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất.

Sau thời hạn theo quy định, nếu không phát sinh tranh chấp, khiếu nại hoặc phản ánh liên quan đến quyền sử dụng đất thì cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét giải quyết hồ sơ theo quy định của pháp luật.

IV. Ý kiến trao đổi và đề xuất:

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của ông Ngô Văn Khiết trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất.

Chi nhánh sẽ tiếp tục phối hợp với UBND phường Đăk Bla và các cơ quan có liên quan để hướng dẫn, giải quyết hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VIII thông báo để ông Ngô Văn Khiết biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng ĐK ĐĐ tỉnh Quảng Ngãi (báo cáo)
- Lưu VT(Hồng).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII

Trần Việt Anh

Quảng Ngãi

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

Ngày 11 tháng 08 năm 2026

Ký hiệu: 1C26TTH
Số: 646

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII
ĐẾN Số:.....
Ngày: 13/8/2026

Đơn vị bán hàng: BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH QUẢNG NGÃI
Mã số thuế: 4300913093
Địa chỉ: 165 Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
Điện thoại: 02553711178 **Số tài khoản:** 5736444444 - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Dung Quất

Họ tên người mua hàng: Ông NGÔ VĂN KHIẾT và Bà NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA
Tên đơn vị:
Mã số thuế:
Mã ĐVQHNS:
Địa chỉ: Số 34 đường Dương Đình Nghệ, Phường Đăk Bla, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
Hình thức thanh toán: CK **Số tài khoản:**
Ghi chú:

STT	TÊN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	B	C	1	2	3 = 1 x 2
I	**DOANH THU**				
1	Thông báo về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, địa chỉ thửa đất: đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi (trước là xã Đoàn Kết, thị xã Kon Tum, tỉnh Gia Lai - Kon Tum), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (nay là phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi) theo TB số 1791/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 05/8/2026 của VPĐKĐĐ tỉnh - Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VIII; Phát 12h ngày 12,13,14/8/2026 trên kênh truyền hình QNgTv.	Lần	3	600.000	1.800.000
II	**CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU**				
				CỘNG = DOANH THU - CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU:	1.800.000
	Thuế suất GTGT: 8%			**Tiền thuế GTGT:**	144.000
				Tổng cộng tiền thanh toán:	1.944.000

Số tiền viết bằng chữ: Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng

Người mua hàng

Ngô Văn Khiết

Người bán hàng

Signature valid
Ký bởi BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH QUẢNG NGÃI
Ký ngày 11/08/2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC VÀ GIAO NHẬN TÀI LIỆU HỒ SƠ

Hôm nay vào lúc 14.giờ .0..phút ngày 07..tháng 8..năm 2026, tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII (*gọi tắt là: Chi nhánh*)

Địa chỉ tại: 266 Phan Đình Phùng, p Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Thành phần tham dự gồm:

Đại diện chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII : Bà Trịnh Thị Hồng (viên chức).

Đại diện người sử dụng đất: ông Ngô Văn Khiết *(SĐT: 0338916677. Địa chỉ thường trú: Số nhà 34, đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi)*

Phương thức mời làm việc: gọi điện thoại trực tiếp cho ông Ngô Văn Khiết để mời.

2. Nội dung làm việc:

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII nhận được hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*(Giấy chứng nhận)* của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, địa chỉ thường trú: Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi. Thửa đất có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng bằng giấy viết tay ngày 08/6/1994 giữa Bà Trần Thị Bông và ông Ngô Văn Khiết đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591, số vào sổ 01019, cấp ngày 25/9/1990, mang tên bà Trần thị Bông, tại thửa đất số 100 (thửa đất mới 239), tờ bản đồ 02(tờ bản đồ mới 06), diện tích tại Giấy chứng nhận: 482m^2 đất thổ cư, diện tích đo đạc lại: 532.2m^2, địa chỉ thửa đất: đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi (trước đây là xã Đoàn Kết, thị xã Kon Tum, tỉnh Gia Lai - Kon Tum), thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum *(nay là phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi)*. Mã hồ sơ: H48.103.24.10-260722-0045.

Căn cứ điểm b khoản 2, điều 42 nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của chính phủ: " *Văn phòng đăng ký đất đai thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền.*

Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trả";

Do không liên hệ được với bà Trần Thị Bông và không rõ địa chỉ hiện tại của Bà Trần Thị Bông (*người chuyển quyền*) nên Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực VIII ban hành Thông báo số 1791/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 05/8/2026

theo quy định, gửi đến Đài Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện việc đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Sau khi làm việc và giải thích quy định luật đất đai hiện hành cho ông Ngô Văn Khiết được biết, ông Khiết đã hiểu và đồng ý phối hợp hoàn thiện hồ sơ.

Để hồ sơ được giải quyết với tiến độ nhanh nhất có thể, ông Ngô Văn Khiết đồng ý thay mặt Chi nhánh trực tiếp cầm Thông báo số 1791/TB-CNVPĐKĐĐ ngày 05/8/2026, đến liên hệ Đài Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện đăng tin 03 số và đóng chi phí đăng tin theo quy định.

Sau khi nhận được chứng từ và giấy tờ có liên quan về việc đăng tin 03 số từ ông Ngô Văn Khiết cung cấp, Chi nhánh sẽ tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Kết thúc buổi làm việc, biên bản được lập thành 02 bản, thông qua cho các thành phần tham gia cuộc họp cùng nghe và thống nhất. Biên bản kết thúc lúc 14 giờ 15 phút cùng ngày./.

Người lập biên bản	**Người sử dụng đất**
Trịnh Thị Hồng	Ngô Văn Khiết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỘC LẬP –TỰ DO – HẠNH PHÚC

BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi- Chi nhánh Văn Phòng đăng ký đất đai khu vực VIII

Tôi tên : **Ngô Văn Khiết**
Sinh năm :1959

Căn cước công dân số : 0360 5901 3487

Cùng vợ là : **Nguyễn Thị Phương Hoa**

Sinh năm :1969

Căn cước công dân số : 0381 6901 4714

Địa chỉ thường trú : Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi

Nay vợ chồngtôi làm bản cam kết này xin cam kết việc sau:

Nguyên năm 1994 vợ chồng tôi có nhận chuyển nhượng một lô đất của bà Trần Thị Bông, lô đất trên có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành A 132591 do UBND thị xã Kon Tum cấp ngày 25/09/1990. Vị trí lô đất tại đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla (trước là xã Đoàn Kết, sau là phường Lê Lợi) tỉnh Quảng Ngãi với diện tích 482m^2 với mục đích sử dụng đất là : Thổ cư

Tôi đã làm thủ tục sang nhượng vào ngày 08/06/1994 và đã được UBND xã Đoàn Kết (khi đó) xác nhận chuyển nhượng ngày 30/06/1994

Tôi đã cư trú tại đó ổn định, không tranh chấp vơi ai cho tới nay

Tháng 10/2023 tôi có là đơn xin đo vẽ lại lô đất của mình và ngày 24/11/2023 Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố Kon Tum (khi đó) đã ra bản trích đo địa chính, sau khi đo đạc lại diện tích đất của tôi là : 532,2 m^2 , tăng 50,2m^2 so với GCN

Ngày 31/03/2025 và ngày 01/04/2025 UBND phường Lê Lợi (khi đó) đã ra Biên bản xác minh nguồn gốc đất và thời điểm sử dụng đất của tôi đai , cũng như Biên bản của Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu đối với hồ sơ đăng ký đất đai *(phần 50,2 m^2 tăng so với Giấy chứng nhân)*

Sau khi chuyển nhượng đất cho tôi xong, gia đình bà Trần Thị Bông chuyển đi đâu tôi không rõ, không liên lạc gì

Vậy nay tôi làm bản cam kết này xin cam kết

*Việc chuyển nhượng đất của tôi là hoàn toàn đúng thực tế

*Thời điểm sử dụng đất của gia đình tôi đúng thời gian tôi nhận chuyển nhượng là tháng 06/1994

*Diện tích đất tôi đang sử dụng hiện tại không tranh chấp với ai

Gia đình tôi xin cam kết những trình bày trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có gì sai trái với những cam kết trên tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật

Trong khi chờ đợi sự xem xét và giả quyết của quý cấp, tôi xin thành thật cảm ơn

Quảng Ngãi, Ngày 16 tháng 07 năm 2026

Kính đơn

Ngô Văn Thiết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

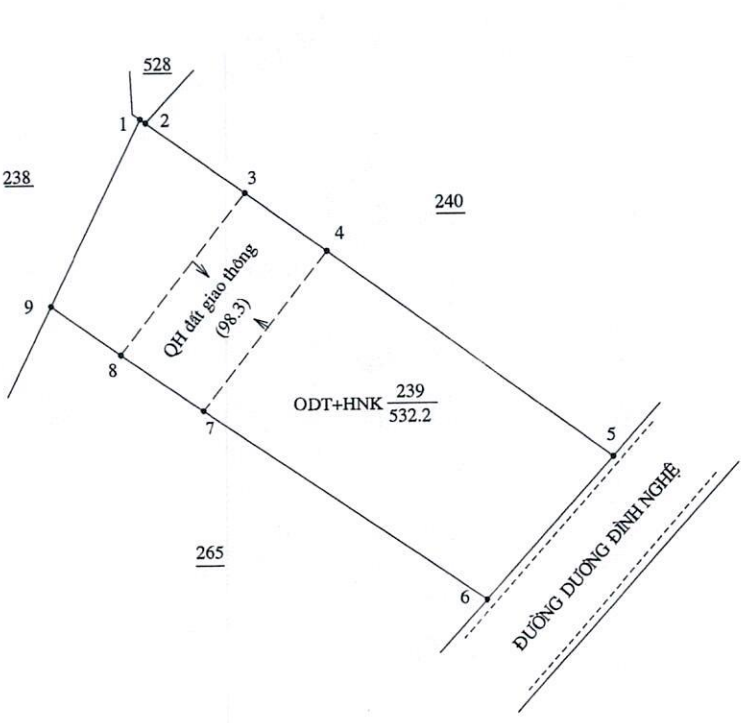
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 239 (100 cũ) ; Tờ bản đồ địa chính số: 6 (02 cũ) ; Diện tích: 532.9 m² ; Loại đất: ODT+HNK
   Hình thức sử dụng:
2. Địa chỉ thửa đất: Đường Dương Đình Nghệ, Phường Đăk Bla , tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người đăng ký đo đạc: ông Ngô Văn Khiết
4. Địa chỉ người đăng ký đo đạc: Đường Dương Đình Nghệ, Phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
   - Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất A 132591
   - Diện tích trên giấy tờ: 482 m² ; loại đất trên giấy tờ: Thổ cư
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới thửa đất có thay đổi
   - Diện tích tăng 50.2m2 so với giấy chứng nhận đã cấp
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 532.2 m² ; Loại đất: ODT+HNK

9. Kích thước cạnh:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	0.40
2	8.50
3	7.00
4	24.50
5	13.30
6	23.70
7	7.00
8	5.90
9	14.40
1	

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi **Chi nhánh khu vực VIII**

Cán bộ đo đạc

KT. Giám đốc
Phó Giám đốc

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VIII – VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Việt Anh

Người đăng ký đo đạc

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

Ngô Văn Khiết

(*) Người đề nghị đo đạc kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây, nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung.
Trường hợp không có sai sót thì ký xác nhận và gửi lại đơn vị đo đạc 02 bản , người đề nghị đo đạc giữ 01 bản

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: **ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐĂK BLA - TỈNH QUẢNG NGÃI** (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): **NGÔ VĂN KHIẾT**

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): **0360 5901 3487**

c) Địa chỉ (4):34 Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có) : . Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: **281** 2.2. Tờ bản đồ số: **40**

b) Địa chỉ (5): Đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích (6): **50,2m²**; sử dụng chung: 50,2.m²; sử dụng riêng: .....**m²**.

d) Sử dụng vào mục đích(7): HNK , từ thời điểm: . Ngày cấp GCN

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất(8): có thời hạn

e) Nguồn gốc sử dụng đất(9): . Nhận chuyển nhượng năm 1994

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... (10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng(12): ..... m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng (13): .....m².

d) Sở hữu chung(14): ..... m², sở hữu riêng(14): ..... m².

đ) Số tầng: …….. tầng; trong đó, số tầng nổi: …… tầng, số tầng hầm: ……tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo[19]:

(1) Phiếu xác nhận kết quả đo đạc

(2) .Bản mô tả ranh giới đất

(3) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đăk Bla, ngày ..16... tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có)

Ngô Văn Hưởng

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	**Ngô Văn Khiết**	1959	CCCD	**0360 5901 3487**	10/05/2021	Cục Cảnh Sát	34 Dương Đình Nghệ, P Đăk Bla, Quảng Ngãi
2	**Nguyễn Thị Phương Hoa**	1969	CCCD	**0381 6901 4714**	02/07/2021	Cục Cảnh Sát	34 Dương Đình Nghệ, P Đăk Bla, Quảng Ngãi

Đăk Bla, ngày 16. tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Khiết

Hướng dẫn kê khai:

Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 15

Mẫu số 15b. Danh sách các thửa đất của một hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT
CỦA MỘT HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI GỐC VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Mẫu số 15)

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m^2)	Sử dụng vào mục đích	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	239	6	Đường Dương Đình Nghệ,phường Đăk Bla, Tỉnh Quảng Ngãi	**50,2**	HNK	Có thời hạn	Nhận chuyển nhượng
2							

Đăk Bla., ngày 14 tháng 07 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Tuấn

Hướng dẫn kê khai:

Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 15.

BẢN TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH

1. Số hiệu thửa đất: 239 Tờ bản đồ địa chính: 6

Phường: Lê Lợi Thành phố: Kon Tum Tỉnh: Kon Tum

2. Diện tích: 532.2 m^2

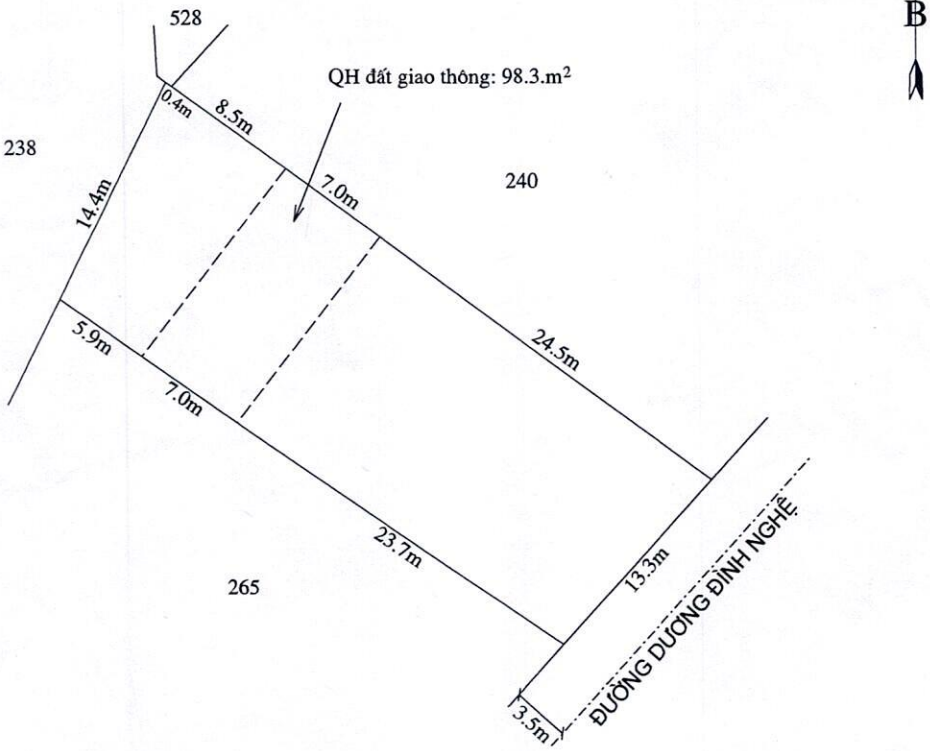
3. Mục đích sử dụng đất:

4. Tên người sử dụng đất: Ngô Văn Khiết

Địa chỉ thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

5. Bản vẽ thửa đất: Bản trích đo này làm cơ sở cấp GCN QSDĐ

5.1. Sơ đồ thửa đất:



5.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Theo QH sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 261/QĐ-UBND ngày 12/5/2022, thửa đất thuộc QH đất ở và đất giao thông

Ngày 24 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT **NGƯỜI THỰC HIỆN** **CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM**

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Văn Khiết

Vũ Hải Nguyên

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Lê Ngọc Quang

Ghi chú: Sơ đồ thửa đất được đo đạc theo hiện trạng sử dụng đất, không có giá trị về chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế và thế chấp

(Số liệu đo được người sử dụng đất và chủ sử dụng đất liền kề xác định ranh giới tại thực địa)

PHỤ LỤC SỐ 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

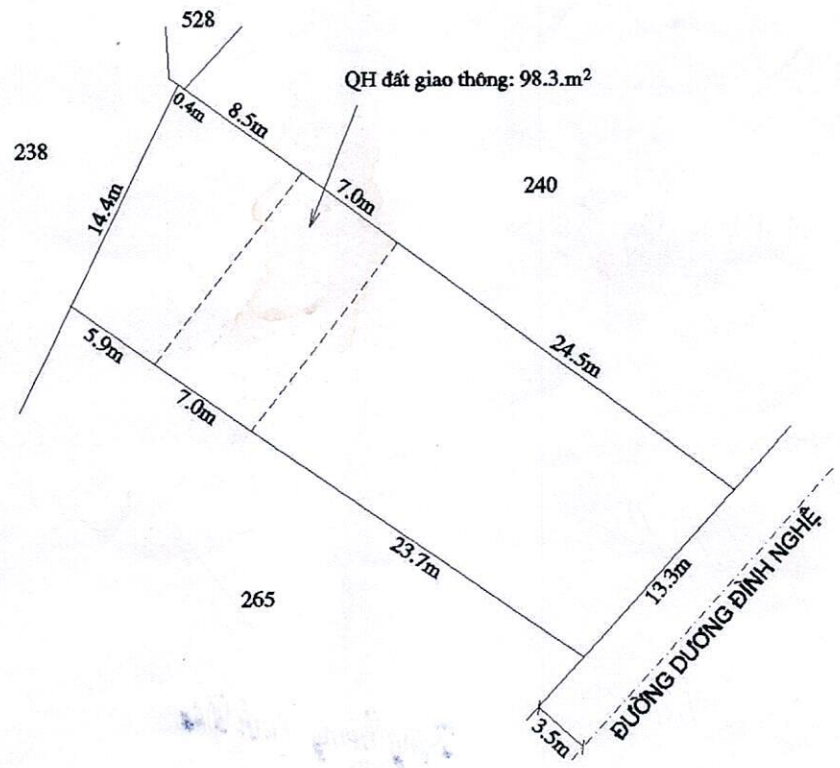
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày.... tháng 11 năm 2023, UBND phường Lê Lợi đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của Ông (bà): Ngô Văn Khiết; hiện đang sử dụng đất tại đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, UBND phường Lê Lợi đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề[1]	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Đỗ Thị Cẩm Hồi			
2	Trần Quốc Duy			
3	Chủ vị cường			
4				
5				
6				
7				
8				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Có biến động so với GCN đã cấp

Người sử dụng đất	**Cán bộ địa chính** [2]	**Cán bộ đo đạc**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*	*(Ký, ghi rõ họ và tên)*
Ngô Văn Khiết	Đặng Giang Đình Đức	Vũ Hải Nguyên

Mẫu số 06/ĐK

UỶ BAN NHÂNDÂN
PHƯỜNG LÊ LỢI

Số: 08/CKHS-ĐKĐĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phường Lê Lợi, ngày 01 tháng 4 năm 2025

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Stt	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích thửa đất (m^2)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*	*(13)*
1	Ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum	Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum	6	239	532,2m^2	Năm 1994	Nhận chuyển nhượng	Có nhà trên đất	Năm 1994, năm 2002	Không	QH đất ở, đất giao thông.

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 01/4/2025 đến hết ngày 16/4/2025; Tại UBND phường Lê Lợi, Hội trường tổ dân phố 2, thành phố Kon Tum. Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Minh Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Phường Lê Lợi, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN KẾT THÚC
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất
tại UBND phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

UBND phường Lê Lợi đã niêm yết Thông báo số 08/CKHS-ĐKĐĐ, ngày 01/4/2025 của UBND phường Lê Lợi về việc công khai kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng tại tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 01/4/2025 đến hết ngày 16/4/2025.

Kết quả:

Ngày 17/4/2025 UBND phường Lê Lợi đã tiến hành xác minh kết quả niêm yết Danh sách công khai đăng ký đất đai cấp Giấy CNQSD đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng tại tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

UBND phường Lê Lợi và khu dân cư tổ dân phố 2 không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, cá nhân nào liên quan đến kết quả xác minh nguồn gốc sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất và tình trạng tranh chấp đất liên quan đến thửa đất đăng ký Cấp giấy chứng nhận của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

Biên bản xác minh kết thúc cùng ngày./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG LÊ LỢI T. KON TUM

Đặng Minh Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ LỢI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98 /UBND-TH Về việc phối hợp giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy CNQSD đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa	*Phường Lê Lợi, ngày 17 tháng 4 năm 2025*

Kính gửi: Chi nhánh VPĐK đất đai thành phố Kon Tum.

Trên cơ sở Văn bản số 325/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 20/3/2025 của Chi nhánh VPĐKĐĐ thành phố Kon Tum về việc phối hợp giải quyết hồ sơ cấp Giấy CNQSD đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

Qua kiểm tra thành phần hồ sơ đăng ký cấp GCNQSD đất và thực tế sử dụng đất và nhà của hộ gia đình ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa. Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi có ý kiến như sau:

- Hộ gia đình ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa sử dụng đất không vi phạm pháp Luật đất đai.

- Phần diện tích đất tăng thêm 50,2m^2 của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng hiện trạng trên đất không xây dựng nhà ở; Diện tích đất tăng là do trước đây do đo đạc thiếu đất. Ông Khiết và bà Hoa vẫn sử dụng ổn định diện tích đất tăng trên vào mục đích đất trồng cây hàng năm khác, không tranh chấp với ai.

UBND phường Lê Lợi báo để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố biết, giải quyết hồ sơ công dân theo quy định./.

Nơi nhận: - Như kính gửi; - Lưu VT-UBND.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Đặng Minh Biên**



VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Số: 325/CV-CNVPĐKĐĐ
Về việc phối hợp giải quyết hồ sơ cấp GCNQSD đất .

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Kon Tum, ngày 20 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: UBND phường Lê Lợi

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở nhà ở và tài sản gắn liền với đất của ông (bà) Ngô Văn Khiết, địa chỉ: Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum do Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm phục vụ hành chính công chuyển đến. Địa chỉ thửa đất: Đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum. Hồ sơ gồm có:

1.Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất;

2.Trích đo địa chính;

3.Tờ khai thuế đất NN, Thuế trước bạ;

4.Giấy chứng nhận QSD đất số A 132591 (bản gốc);

5.Căn cước công dân (phô tô);

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND, ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt sửa đổi Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Điều 24, Nghị Định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố gửi toàn bộ hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông (bà) Ngô Văn Khiết, đề nghị UBND phường Lê Lợi kiểm tra, thực hiện theo quy định.

Đề nghị UBND phường Lê Lợi và ông (bà) Ngô Văn Khiết phối hợp để hoàn thiện hồ sơ./.

Nơi nhận:
- Như trên (thực hiện);
- Ông (bà): Ngô Văn Khiết (biết);
- Lưu: CNVPĐKĐĐ.

KT. **GIÁM ĐỐC**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Trần Việt Anh

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Số: 588 /CV-CNVPĐKĐĐ
V/v phối hợp giải quyết hồ sơ cấp GCNQSD đất

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 28 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: UBND phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum đã nhận được văn bản số 98/UBND-TH ngày 17/4/2025 của UBND phường Lê Lợi về việc phối hợp giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận QSD đất của bà Trương Thị Triệu. Sau khi kiểm tra hồ sơ Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum có ý kiến như sau:

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum đã có văn bản số 325/CV-CNVPĐKĐĐ ngày 20/3/2025 gửi UBND phường Lê Lợi để phối hợp giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Văn Khiết. Căn cứ điểm b khoản 2, điều 42 nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của chính phủ: "*Văn phòng đăng ký đất đai thông báo bằng văn bản cho bên chuyển quyền và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất để niêm yết công khai về việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển quyền.*

Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, chi phí đăng tin do người đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trả"; nhưng Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi chưa thực hiện việc đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

- Theo biên bản họp xác minh về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi xác định"*Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: có nhà trên đất*" tuy nhiên chủ sử dụng đất chưa kê khai thông tin tài sản là nhà trong các tờ khai thuế.

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum đề nghị UBND phường Lê Lợi phối hợp với người sử dụng đất bổ sung, làm rõ các nội dung nêu trên.

Kính đề nghị UBND phường Lê Lợi phối hợp để hoàn thành hồ sơ./.

Nơi nhận:
- Như trên *(Phối hợp);*
- Lưu: CNVPĐKĐĐ.

PHÓ GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Trần Việt Anh

VPĐKĐĐ TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VPĐKĐĐ
THÀNH PHỐ KON TUM

Số: 1318/TB - CNVPĐKĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

TP. Kon Tum, ngày 20 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Ngô Văn Khiết bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum nhận được hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*(Giấy chứng nhận)* của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, địa chỉ thường trú: Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, thửa đất có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng bằng giấy viết tay ngày 08/6/1994 giữa Bà Trần Thị Bông và ông Ngô Văn Khiết theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 132591, số vào sổ 01019, cấp ngày 25/9/1990, mang tên bà Trần thị Bông, tại thửa đất số 100 (thửa đất mới 239), tờ bản đồ 02(tờ bản đồ mới 06), diện tích tại Giấy chứng nhận: 482m^2 đất ở, diện tích đo đạc lại: 532.2m^2, địa chỉ thửa đất: xã Đoàn Kết, thị xã Kon Tum, tỉnh Gia Lai - Kon Tum- nay là đường Dương Đình Nghệ, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum thông báo cho bà Trần thị Bông và những người có quyền lợi liên quan được biết.

Sau thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp, kiến nghị liên quan đến thửa đất nêu trên thì Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cho ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa theo quy định./.

Nơi nhận:
- Đài phát thanh truyền hình tỉnh Kon Tum (đ/b);
- Ông Ngô Văn Khiết (đ/b);
- Bà Trần Thị Bông(biết).
- UBND phường Lê Lợi(đ/b)
- Lưu VT- CNVPĐKĐĐ.

P.GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM

Trần Việt Anh

Vietinbank-CN KON TUM - PGD HOA BINH-51036
Địa chỉ: SỐ 235, DUONG PHAM VAN DONG, P LE LOI, TP KON TUM, T KON TUM

Mẫu số: 03c
Ký hiệu: C1-10/NS

BIÊN LAI THU THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ VÀ THU PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Áp dụng đối với trường hợp in từ chương trình ứng dụng thu ngân sách nhà nước)

Liên số: ..... **Lưu tại:** .....

Số Sêri: KTU222425

Số biên lai: 0000004

Thu phạt [ ] ..... **Nội dung phạt:** .....

Thu phí, lệ phí [ ] ..... **Tên loại phí, lệ phí:** .....

Thu thuế [ ] .....

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VN
CHI NHÁNH KON TUM
ĐÃ THU TIỀN

Người nộp: NGO VAN KHIET ..... **Mã số thuế/số CMND/HC:** .....

Địa chỉ: KON TUM ..... **Huyện:** ..... **Tỉnh:** .....

Theo Quyết định/Thông báo số: 01 **ngày** 17/03/2025 **của cơ quan** 23302-UBND Phuong Le Loi .....

Đơn vị nhận tiền: .....

STT	Nội dung các khoản nộp NS/Mã định danh hồ sơ (ID)	Số tiền
1	phat vi pham khac	2,500,000VND
	Tổng cộng	2,500,000VND

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Hai triệu năm trăm ngàn đồng .....

Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Người nộp tiền
(Ký tên)

Người nhận tiền
(Ký, ghi họ tên)

Giao dịch viên **Kiểm soát viên**

VU THUONG HOAI

Hà Nguyễn Nhật Giao

Phần ngân hàng in:
Số tham chiếu-510N2530U2YJ6QY8 1
608HH-Thanh pho Kon Tum-TINH KON TUM 51036-CN KON TUM - PGD HOA BINH
hoai.vt hoai.vt 18/03/2025 Thu Ngan sach Nha nuoc
Phí Ngân hàng: 0VND VAT:10.00% 0VND T_Phí: 0VND

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /QĐ-XPHC	*Phường Lê Lợi, ngày 17 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LÊ LỢI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 01/BB-VPHC ngày 17/03/2025 của UBND phường Lê Lợi về lĩnh vực đất đai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Ngô Văn Khiết Giới tính: Nam.

- Ngày, tháng, năm sinh: 21/11/1959 Quốc tịch: Việt Nam.
- Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.
- Nơi ở hiện tại: Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.
- Số CCCD: 036059013487, ngày cấp: 10/05/2021, nơi cấp: Cục CSQLHCVTTXH.

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính: Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.

3. Quy định tại Khoản 2, Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: 2.500.000 đồng *(Hai triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn)*.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc ông Ngô Văn Khiết thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai theo quy định.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông Ngô Văn Khiết chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Ngô Văn Khiết là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành. Nếu quá thời hạn mà ông Ngô Văn Khiết không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Ngô Văn Khiết, cá nhân bị xử phạt chịu trách nhiệm nộp tiền phạt vi phạm hành chính tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, phòng giao dịch tại số 225 Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông Ngô Văn Khiết có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, phòng giao dịch số 225 Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum biết để thu tiền phạt.

3. Giao cho công chức Địa chính - Xây dựng chịu trách nhiệm gửi Quyết định đến cá nhân ông Ngô Văn Khiết thực hiện; đồng thời theo dõi quản lý, lưu hồ sơ đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (*thực hiện*);
- Lưu VT-UBND.

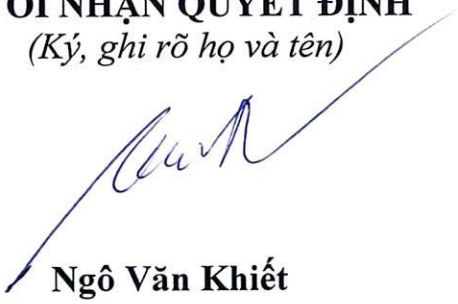
CHỦ TỊCH

Đặng Minh Biên



Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Ngô Văn Khiết, cá nhân bị xử phạt vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 17/03/2025.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Ngô Văn Khiết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Xác minh về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, lúc 10 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2025. Tại Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

I. Thành phần:

1. Đại diện UBND phường Lê Lợi:

- Ông: Đặng Giang Đình Dân Chức vụ: Địa chính - Xây dựng.

2. Đại diện tổ dân phố 2, phường Lê Lợi:

- Ông: Nguyễn Văn Ngọc Chức vụ: Tổ trưởng.

3. Hộ gia đình cá nhân có liên quan:

- Ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, chủ sử dụng đất.

4. Các hộ dân cùng dự họp:

- Ông Chu Vi Cường trú tại tổ dân phố 2, phường Lê Lợi.
- Ông Trần Kim Quy, trú tại tổ dân phố 2, phường Lê Lợi.
- Bà Đỗ Thị Ánh Hội, trú tại tổ dân phố 2, phường Lê Lợi.

II. Nội dung làm việc: Xác minh nguồn gốc và thời điểm sử dụng thửa đất số 239, tờ bản đồ số 6 của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng tại tổ 2, phường Lê Lợi.

1. Ý kiến của ông Chu Vi Cường, trú tại tổ 2, phường Lê Lợi đã lâu năm cho biết:

Ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng lô đất có nguồn gốc: Trước đây là của ông Chu Vi Cầu sử dụng, ông Cầu sử dụng một thời gian thì sang nhượng một phần thửa đất cho bà Trần Thị Bông sử dụng, bà Bông sử dụng được một thời gian thì được Ủy ban nhân dân thị xã Kon Tum cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất có số A 132591, ngày 25/9/1990. Bà Bông sử dụng đến ngày 08/6/1994 thì sang nhượng thửa đất cho ông Ngô Văn Khiết sử dụng và đã được Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết xác nhận ngày 30/6/1994.

Nay ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa kiểm tra, phát hiện diện tích đất mà gia đình bà đang sử dụng tăng so với Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất. Ông Khiết và bà Hoa đã nộp hồ sơ xin cấp bổ sung theo hiện trạng sử dụng đất. Qua đo đạc diện tích đất đang sử dụng là 532,2m^2 (*tăng 50,2m^2 so với Giấy CNQSD đã được cấp trước đây, có Bản trích đo địa chính do Chi nhánh VPĐK đất đai thành phố đo đạc ngày 24/11/2023 kèm theo*). Diện tích đất tăng là do trước đây đo đạc thiếu đất, ông Khiết và bà Hoa vẫn sử dụng ổn định diện tích đất tăng trên vào mục đích đất trồng cây hàng năm khác, không tranh chấp với ai.

2. Ý kiến của những người cùng dự họp: Chúng tôi thống nhất với ý kiến của ông Chu Vi Cường đã trình bày trên về nguồn gốc thửa đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng là đúng.

Mẫu số 07/ĐK

ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG LÊ LỢI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/BB-HĐĐK	*Phường Lê Lợi, ngày 01 tháng 4 năm 2025*

BIÊN BẢN
Của Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu đối với hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa

Căn cứ quy định tại Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai.

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi về việc thành lập Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu.

Hội đồng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa, ngày 01 tháng 4 năm 2025, Hội đồng đăng ký đất đai tổ chức phiên họp/lấy ý kiến các thành viên Hội đồng.

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự họp

(Nội dung Mục I chỉ ghi đối với trường hợp tổ chức họp)

1. Thời gian: Bắt đầu lúc 16 giờ 00 phút, kết thúc lúc 17 giờ 00 phút.

2. Địa điểm: Tại Hội trường UBND phường Lê Lợi, số 54 đường Đặng Tiến Đông, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum.

3. Thành phần:

- Chủ trì cuộc họp: Ông Đặng Minh Biên, chức vụ: Chủ tịch UBND phường - Chủ tịch Hội đồng.

- Các thành viên Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu theo Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 có mặt 07 thành viên dự họp có tên dưới đây:

(1) Ông: Đặng Minh Biên, chức vụ: Chủ tịch UBND phường Lê Lợi - Chủ tịch Hội đồng.

(2) Ông: Đặng Giang Đình Dân, chức vụ: Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường phường Lê Lợi - Thư ký Hội đồng;

(3) Ông: Lê Quang Lâm, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Lê Lợi - Thành viên Hội đồng;

(4) Bà: Nguyễn Thị Song Hương, chức vụ: Công chức Văn phòng - Thống kê phường Lê Lợi - Thành viên Hội đồng;

(5) Bà: Nguyễn Phi Hiền, chức vụ: Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Lê Lợi - Thành viên Hội đồng;

(6) Ông: Nguyễn Văn Ngọc, chức vụ: Tổ trưởng tổ dân phố 2, phường Lê Lợi - Thành viên Hội đồng;

(7) Ông: Vũ Thanh Hùng, chức vụ: Trưởng ban công tác mặt trận tổ dân phố 2, phường Lê Lợi - Thành viên Hội đồng - Vắng mặt (*Có lý do*).

II. Nội dung phiên họp/lấy ý kiến

1. Thông tin về lý do phiên họp/lấy ý kiến

Xác minh nguồn gốc đất, hiện trạng sử dụng đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng thửa đất số 239, tờ bản đồ số 6 đang sử dụng tại tổ 4, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum.

2. Ý kiến của thành viên Hội đồng đăng ký đất đai

- Ông Nguyễn Văn Ngọc tổ trưởng tổ dân phố 2, phường Lê Lợi cho biết ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng lô đất có nguồn gốc: Trước đây là của ông Chu Vi Cầu sử dụng, ông Cầu sử dụng một thời gian thì sang nhượng một phần thửa đất cho bà Trần Thị Bông sử dụng, bà Bông sử dụng được một thời gian thì được Ủy ban nhân dân thị xã Kon Tum cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất có số A 132591, ngày 25/9/1990. Bà Bông sử dụng đến ngày 08/6/1994 thì sang nhượng thửa đất cho ông Ngô Văn Khiết sử dụng và đã được Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết xác nhận ngày 30/6/1994.

Nay ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa kiểm tra, phát hiện diện tích đất mà gia đình bà đang sử dụng tăng so với Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất. Ông Khiết và bà Hoa đã nộp hồ sơ xin cấp bổ sung theo hiện trạng sử dụng đất. Qua đo đạc diện tích đất đang sử dụng là 532,2m2 (*tăng 50,2m2 so với Giấy CNQSD đã được cấp trước đây, có Bản trích đo địa chính do Chi nhánh VPĐK đất đai thành phố đo đạc ngày 24/11/2023 kèm theo*). Diện tích đất tăng là do trước đây đo đạc thiếu đất, ông Khiết và bà Hoa vẫn sử dụng ổn định diện tích đất tăng trên vào mục đích đất trồng cây hàng năm khác, không tranh chấp với ai.

- Ông Lê Quang Lâm, bà Nguyễn Thị Song Hương, bà Nguyễn Phi Hiền: Thống nhất với ý kiến của ông Nguyễn Văn Ngọc đã trình bày trên về nguồn gốc thửa đất ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa đang sử dụng.

3. Kết luận của Hội đồng

Sau khi nghe/tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng, ông Đặng Minh Biên, Chủ tịch Hội đồng đã kết luận về việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Ngô Văn Khiết và bà Nguyễn Thị Phương Hoa như sau:

(1) Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất: Có nhà trên đất.

(2) Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không tranh chấp.

(3) Về thời điểm sử dụng đất, tạo lập tài sản trên đất: Năm 1994, năm 2002.

(4) Về nguồn gốc sử dụng đất: Trước đây là của ông Chu Vi Cầu sử dụng, ông Cầu sử dụng một thời gian thì sang nhượng một phần thửa đất cho bà Trần Thị Bông sử dụng, bà Bông sử dụng được một thời gian thì được Ủy ban nhân dân thị xã Kon Tum cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất có số A 132591, ngày 25/9/1990. Bà Bông sử dụng đến ngày 08/6/1994 thì sang nhượng thửa đất cho ông Ngô Văn Khiết sử dụng và đã được Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết xác nhận ngày 30/6/1994.

(5) Về sự phù hợp với quy hoạch: Thửa đất thuộc quy hoạch đất ở, quy hoạch đất giao thông.

Biên bản này được các thành viên Hội đồng đăng ký đất đai biểu quyết nhất trí với 06/07 thành viên.

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày và đọc lại cho những người có tên nêu trên cùng nghe và thống nhất ký tên./.

ĐD. UBND PHƯỜNG LÊ LỢI

Đặng Giang Đình Dân

ĐD. TỔ DÂN PHỐ II

Nguyễn Văn Ngọc

CÁC HỘ DÂN CÙNG DỰ HỌP

Trần Kim Quy

Chu Văn Cường

Ngô Văn Chiến

Đỗ Thị Minh Hội

HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

Ký hiệu: 2C23TTP

Ngày 24 tháng 11 năm 2023

Số: **00002588**

Mã của cơ quan thuế:

007F19D0BE17BF402384746654FBA02A79

Tên đơn vị: **VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM**

Mã số thuế: 6101221214 Điện thoại: 0905713577

Địa chỉ: 06 Ngô Thì Nhậm, Phường Trường Chinh, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum, Việt Nam

Số tài khoản:

Họ và tên người mua: Ngô Văn Khiết

Tên đơn vị:

Mã số thuế:

Địa chỉ: phường Lê Lợi, tp Kon Tum

Hình thức thanh toán: Tiền mặt Số tài khoản:

Đồng tiền thanh toán: VND

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
1	Đo đạc, chỉnh lý và lập bản trích lục thửa đất khu vực đô thị; PCKV: 0,2 (Lớn hơn 500m2 đến 1.000m2)	Thửa	1	1.590.001	1.590.001

Tổng cộng tiền thanh toán: 1.590.001

Số tiền viết bằng chữ: Một triệu, năm trăm chín mươi nghìn, không trăm linh một đồng

NGƯỜI MUA HÀNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CƠ QUAN THUẾ
(Ký, đóng dấu)

Signature Valid
Ký bởi: CN=TỔNG CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN
Ký ngày: 24/11/2023 14:39:21

NGƯỜI BÁN HÀNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Signature Valid
Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH KON TUM
Ký ngày: 24/11/2023 14:39:20

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

Tra cứu hóa đơn tại: **https://vpdkddkontum-tt78.vnpt-invoice.com.vn**
Mã hóa đơn: **25972001C23TTP2588** hoặc Đăng nhập tài khoản:

Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. MST: 0100684378, Điện thoại: 18001260

Đơn vị triển khai bán hàng: Trung tâm Kinh doanh VNPT - Kon Tum - Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông. MST: 0106869738-050, Điện thoại: 02603862376

BẢN TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH

1. Số hiệu thửa đất: 239 Tờ bản đồ địa chính: 6

Phường: Lê Lợi Thành phố: Kon Tum Tỉnh: Kon Tum

2. Diện tích: 532.2 m^2

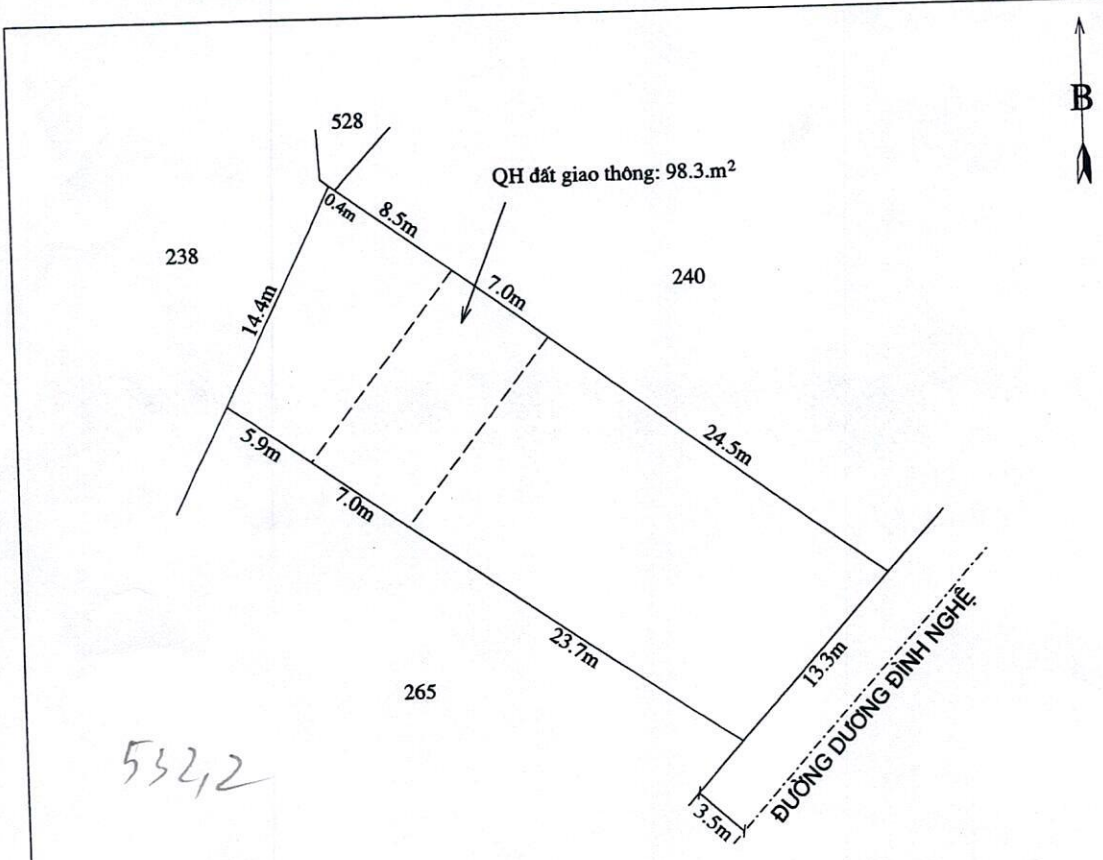
3. Mục đích sử dụng đất:

4. Tên người sử dụng đất: Ngô Văn Khiết

Địa chỉ thường trú: Phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

5. Bản vẽ thửa đất: Bản trích đo này làm cơ sở cấp GCN QSDĐ

5.1. Sơ đồ thửa đất:



5.2. Chiều dài cạnh thửa:

Cạnh	Chiều dài (m)

Theo QH sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ số 261/QĐ-UBND ngày 12/5/2022, thửa đất thuộc QH đất ở và đất giao thông

Ngày 24 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT **NGƯỜI THỰC HIỆN** **CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ KON TUM**

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Văn Khiết Vũ Hải Nguyên Lê Ngọc Quảng

Ghi chú: Sơ đồ thửa đất được đo đạc theo hiện trạng sử dụng đất, không có giá trị về chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế và thế chấp

(Số liệu đo được người sử dụng đất và chủ sử dụng đất liền kề xác định ranh giới tại thực địa)

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai tài sản gắn liền với đất
(ban hành thẻo Quyết định số 122/2026QQD-UBND ngày 30/06/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP –TỰ DO – HẠNH PHÚC

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: *.Chi nhánh Văn Phòng Đăng Ký đất đai khu vực VIII*

I.Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, ngươi quản lý đất

1 Tên ông : **NGÔ VĂN KHIẾT** Ngày/tháng/năm sinh: 21/11/1959
CCCD số : **0360 5901 3487**
Ngày/tháng/năm cấp : 10/05/2021
Địa chủ thường trú tại Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
Mã số thuế (nếu có):.....

2. Tên bà : **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA** Ngày/tháng/năm sinh: 28/03/1969
CCCD số : **0381 69014714**
Ngày/tháng/năm cấp : 02/07/2021
Địa chỉ thường trú tại : Số nhà 34 đường Dương Đình Nghệ, phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi
Mã số thuế (nếu có):.....
Điện thoại liên hệ (nếu có) ..... Hộp thư điện tử (nếu có).....

II.. Nội dung biến động:

Nhận chuyển nhượng toàn phần QSD đất
Diện tích : 482m²; biến động tăng thành 532,2 m² (tăng 50,2 m²)

- **Xin cấp đổi lại Giấy chứng nhận mới**

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giãm nghĩa vụ tài chính (nếu có)

.....Không.....

IV.Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có :

(1) Giấy chứng nhận đã cấp
(2) Toàn bộ hồ sơ Hợp thức hoá chuyển nhượng

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật

Quảng Ngãi , Ngày 16. tháng 07 năm 2026
Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Khiết

Bảng 18a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất người nhận chuyển quyền sử dụng đất tài sản với đất	Ngày / tháng/ năm sinh	Địa chỉ	Mã số thuế (Nếu có)	Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/ Số định danh cá nhân	Ngày /tháng /năm cấp	Diện tích sử dụng chung/ tỷ lệ sở hữu (nếu có)	Ghi Chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	**Ngô Văn Khiết**	21/11/1959	34 Dương Đình Nghệ,P, Đăk Bla, Quảng Ngãi		CCCD Số **0360 5901 3487**	10/05/2021	5323,2m^2	Chồng
2	**Nguyễn Thị Phương Hoa**	28/03/1969	34 Dương Đình Nghệ,P, Đăk Bla, Quảng Ngãi		CCCD Số **0381 6901 4714**	02/07/2021	5323,2m	Vợ

Đăk Bla, ngày ..... tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Khiết

Mẫu số: **02/SDDNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

UBND P. Đăk Bla

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: .....**Ngô Văn Khiết**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: .....21/11/1959.....

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế): 036059013487

[08] Ngày cấp: .10/05/2021. **[09]** Nơi cấp: ...Cục CS

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: .. 34 **[10.2]** Đường/phố: Dương Đình Nghệ

[10.3] Tổ/thôn: **[10.4]** Phường/xã/thị trấn: Đăk Bla

[10.5] Quận/huyện: **[10.6]** Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: 34 Dương Đình Nghệ, Quảng Ngãi

[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố: Dương Đình Nghệ

[16.3] Tổ/thôn: . **[16.4]** Phường/xã/thị trấn: Đăk Bla

[16.5] Quận/huyện: **[16.6]** Tỉnh/Thành phố: ..Quảng Ngãi

[17] Sổ địa chính: ..... **[18]** Thửa đất số: **239** **[19]** Tờ bản đồ số:**6**

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất: .....2026.....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	**Cây hàng năm**							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác			132,2		132,2	H5	
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...	.....							
	Cộng cây hàng năm					132,2	H4	
II	**Cây lâu năm**							
	Cộng cây lâu năm							
Tổng cộng				**132,2**				

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Ngày tháng 07 năm 2026

CHỦ HỘ

(Ký ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Khiết

CÁN BỘ THUẾ

(Ký ghi rõ họ tên)

Cao Thanh Quý

..., ngày 21 tháng 7 năm 2026

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đại Trà

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;

- UBND: Ủy ban nhân dân.

Mẫu số: **04/TK-SDDPNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026
[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:……

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: .. **Ngô Văn Khiết**
[05] Ngày/tháng/năm sinh: .. 21/11/1959
[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐
[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 0360 59013487
[08] Ngày cấp: 10/5/2021 **[09]** Nơi cấp: Cục Cảnh sát
[10] Địa chỉ cư trú:
[10.1] Số nhà: 34 **[10.2]** Đường/phố: Dương Đình Ngệ
[10.3] Tổ/thôn: . **[10.4]** Phường/xã/thị trấn: Đăk Bla
[10.5] Quận/huyện: Kon Tum **[10.6]** Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: 34 Dương Đình Nghệ , Đăk Bla,Quảng Ngãi
[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....
[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐
[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/ Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ

[17] Địa chỉ thửa đất:
[17.1] Số nhà: .....34..... **[17.2]** Đường/ phố: Dương Đình Nghệ
[17.3] Tổ/thôn: 5 **[17.4]** Phường/xã/thị trấn: Đăk Bla
[17.5] Quận/huyện: Kon Tum **[17.6]** Tỉnh/Thành phố:Quảng Ngãi
[18] Là thửa đất duy nhất: ☐
[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện): .P.Đăk Bla

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: **A 132591** **[20.2]** Ngày cấp: 25/09/1990

[20.3] Thửa đất số: 93 **[20.4]** Tờ bản đồ số: 26

[20.5] Diện tích: **400m² .[20.6]** Loại đất/ Mục đích sử dụng: Đất ở

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: . **400 m²**

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: ..... **[22.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[25.1] Loại nhà: .....**[25.2]** Diện tích: ..... **[25.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):* .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 07 năm. 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ngô Văn Khiết

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG *(Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)*

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: .....**Ngô Văn Khiết**

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: .....1959.....

[29] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: ....0360 5901 3487.

[31] Ngày cấp: ...10/05/2021 **[32]** Nơi cấp: ..Cục cảnh sát

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: ..... **[33.2]** Đường/phố: Dương Đình Nghệ

[33.3] Tổ/thôn: .....**5**..... **[33.4]** Phường/xã/thị trấn: ..Đăk Bla

[33.5] Quận/huyệnKon Tum **[33.6]** Tỉnh/Thành phố: ..Quảng Ngãi

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: ...A 132591 . **[34.2]** Ngày cấp: 25/09/1990

[34.3] Thửa đất số: ..... **[34.4]** Tờ bản đồ số: .

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: **m²**

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: . **m²**

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng: Đất ở

[34.8] *Hạn mức(Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):* .....

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: ..... **[35.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...)*: .....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: ..... **[40]** Hạn mức tính thuế: .....

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: ..... **[41.2]** Tên đường/vùng: .....

[41.3] Đoạn đường/khu vực: ..... **[41.4]** Loại đường: .....

[41.5] Vị trí/hạng: ..... **[41.6]** Giá đất: ..... **[41.7]** Hệ số (đường/hẻm…): .....

[41.8] Giá 1 m^2 đất *(Giá đất theo mục đích sử dụng)*: .....

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở *(Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)*

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức *(thuế suất: 0,03%)*	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức *(thuế suất: 0,07%)*	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức *(thuế suất 0,15%)*
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[45] Diện tích: ..... **[46]** Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: .....**[48]** Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):* .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: ..... **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[51] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):* .....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: ..... **[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[54] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):* .....

..., ngày..... tháng..... năm.....
CN VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
CÁN BỘ
(Ký ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....
CN VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
GIÁM ĐỐC
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 16 tháng 07 năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:01…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:.. Ngô Văn Khiết

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CCCD/Hộ chiếu 0360 590103487

[07] Địa chỉ: 34 Dương Đình Nghệ - Phường Đăk Bla

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố : Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) 239 .; Tờ bản đồ số: 6

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: …… Ngõ/Hẻm: Dương Đình Nghệ

Đường/Phố: xóm/ấp: ……

1.2.2. Phường/xã: …… Đăk Bla

1.2.3. Quận/huyện

1.2.4. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):……

1.4. Mục đích sử dụng đất: .....ODT+ HNK .....

1.5. Diện tích (m^2): .....**532,2** *(HTH 50,2 m^2 đất HNK)*

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận chuyển nhượng , tăng diện tích

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ : .Trần Thị Bông
- Mã số thuế:……
- Số CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế):
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày 08 tháng 06 năm 1994

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có) .....1.000.000 đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà Loại nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:…… Địa chỉ dự án, công trình…….

Kết cấu:…… Số tầng nổi:……Số tầng hầm:…….

Diện tích sở hữu chung (m^2):…….. Diện tích sở hữu riêng (m^2):……..

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): ……..

Diện tích sàn xây dựng (m^2): ……

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ... .. năm .

2.4. Giá trị nhà (đồng): …… đồng

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng): 1000.000đ (Một triệu đồng)

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do): Không

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- Hồ sơ Hợp thức hoá chuyển nhượng
- Phiếu xác nhân KQ đo đạc

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Quảng Ngãi., ngày 19 tháng. 07 năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*)

Ngô Văn Khiết

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày 16 tháng 07 năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế:.....**Trần Thị Bông** .....

[05] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CCCD (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam):.

[06.1] Ngày cấp **[06.2]** Nơi cấp:

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): ……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: .....

[**09**] Quận/huyện: . **[10]** Tỉnh/Thành phố:

[11] Điện thoại: ..... **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Địa chỉ: ……...

[16] Quận/huyện: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[22] Địa chỉ: ……..……

[23] Quận/huyện: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số : A 132591 **[30.2]** Do UBND thị xã Kon Tum

30.3] Cấp ngày: 25/09/1990

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……

[31.1] Số……..**[31.2]** Ngày:……

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số.....**[32.2]** Nơi lập ……. **[32.3]** Ngày lập:…….

[32.4] Cơ quan chứng thực: …… **[32.5]** Ngày chứng thực: ……

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **Ngô Văn Khiết**

[34] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[35] Số CCCD: (trường hợp chưa có mã số thuế): 0360 59013487

[35.1] Ngày cấp : 10/05/2021 **[35.2]** Nơi cấp: CCS

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:..

[36.2] Ngày lập ……

[36.3] Cơ quan chứng thực:

[36.4] Ngày chứng thực : ……

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☑

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) 239 ; Tờ bản đồ số (số hiệu): 6

[41.2] Địa chỉ:. ……..

[41.3] Số nhà…. Toà nhà… Ngõ/hẻm…... đường/phố : Dương Đình Nghệ

[41.4 Phường/xã:.... Đăk Bla

[41.5] Quận/huyện:..

[41.6] Tỉnh/thành phố:.

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4…)

+ Loại đất 1 : **ODT** Vị trí 1:…1. Diện tích **400** m^2

+ Loại đất 1: **HNK** Vị trí 2:….1. Diện tích: **132,2** m^2 *(HTHoá: 50,2m^2)*

+ Loại đất 2:…..... Vị trí 1:…\…… Diện tích:……

+ Loại đất 2:…..... Vị trí 2:…… Diện tích:……

[41.8] Hệ số (nếu có):……1……

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): Cấp đổi

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có) 1.000.000.000 đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ Đất trống

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở Diện tích sàn xây dựng: **m2**

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở .....Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có): **.....**đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:. m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:... .....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình...

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có) **0** đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☑

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:..... 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) ..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: .....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:

{[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:……..……....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
….						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- GCN QSD đất+ Hồ sơ hợp thức hoá chuyển nhượng

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Kon Tum, ngày 16 tháng 07 Năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Ký ghi rõ họ tên)

(Người Nộp Thay)

Ngô Văn Khiết

Ghi chú:

1. Hướng dẫn khai Chỉ tiêu [51]:

(1)Trường hợp người nộp thuế (NNT) không có Đồng sở hữu nếu được miễn toàn bộ số thuế theo quy định về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với bất động sản chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng thì chỉ tích chọn vào dòng đầu tiên của cột [51.7] hoặc nêu lý do miễn tại cột [51.8] mà không phải kê khai các thông tin khác;

(2)Trường hợp có Đồng sở hữu (kể cả được miễn thuế hoặc không được miễn) đại diện NNT khai đầy đủ các thông tin trên Chỉ tiêu [51];

(3)Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu nhưng có số thuế TNCN được miễn 1 phần, khai các chỉ tiêu tương ứng:

- Đối với số thuế được miễn: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4], [51.6] và [51.7] hoặc [51.8]

- Đối với số thuế phải nộp: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4] và chỉ tiêu [51.5].

(4) Khai chỉ tiêu [51.4]:

- Trường hợp có Đồng sở hữu: đại diện NNT khai tỷ lệ sở hữu của Chủ sở hữu và các Đồng sở hữu;

- Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu mà có phát sinh số thuế được miễn một phần thì NNT tự xác định tỷ lệ sở hữu để làm căn cứ tính số thuế phải nộp, số thuế được miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng, thừa kế, quà tặng là bất động sản.

2. Hướng dẫn khai Mục: " NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ": *chỉ khai thay trong trường hợp không phát sinh số thuế được miễn và trước khi ký phải ghi rõ "Khai thay". Khai thay trong trường hợp tại nội dung Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản có nêu người mua phải có trách nhiệm khai thuế TNCN hoặc trường hợp người nộp thuế có ủy quyền cho cá nhân khác theo quy định của Pháp luật.*